

HỢP ĐỒNG VAY VÀ CẦM CỐ TÀI SẢN

Số: _____/1

HỢP ĐỒNG VAY VÀ CẦM CỐ TÀI SẢN (sau đây gọi là “Hợp Đồng”) được thực hiện tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam vào ngày _____, giữa và bởi:

BÊN CHO VAY: CÔNG TY TNHH HOÀNG KIM NHẬT	
Pháp nhân được hợp nhất và hoạt động theo Luật thương mại của Việt Nam trong lĩnh vực dịch vụ cầm đồ, theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315733498 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18.06.2019	
Mã số thuế	0315733498
Địa chỉ	549/66 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 26, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Đại diện bởi	Trần Đình Chương
Chức vụ	Giám Đốc
Sau đây gọi là "BÊN CHO VAY"	

AND

BÊN VAY: Ông/Bà _____	
CMND số	: _____ cấp ngày _____
Ngày sinh	: _____
Địa chỉ hiện tại/ Cư trú	: _____
Số điện thoại	: _____
Email (nếu có)	: _____
Số tài khoản	: _____
Sau đây gọi là "BÊN VAY"	

Trong bản Hợp Đồng này, BÊN CHO VAY và BÊN VAY có thể được gọi riêng là mỗi Bên và gọi chung là các Bên.

XÉT RẰNG:

1. Hợp Đồng dưới đây bao gồm hai phần:

Phần I. Mẫu đăng ký (sau đây gọi là “Đơn đề nghị”) – một phần không thể tách rời của Hợp Đồng với dữ liệu cá nhân của BÊN VAY và các thông số về khoản vay của ông/bà do BÊN VAY gửi và được BÊN CHO VAY chấp thuận theo thứ tự mô tả trong Hợp Đồng.

Phần II. Điều khoản và Điều kiện của Hợp Đồng (sau đây gọi tắt là “**T&C**”) - một phần không thể tách rời của Hợp Đồng với các điều khoản pháp lý chung theo cách diễn đạt được thương lượng giữa các Bên, như được đính kèm dưới đây.

2. Theo đó, BÊN VAY cung cấp Đơn đề nghị cho BÊN CHO VAY để thống nhất Hợp Đồng giữa BÊN CHO VAY và BÊN VAY căn cứ theo các thông số được đề cập trong Đơn đề nghị và các điều kiện quy định trong T&C.

3. BÊN VAY ký thỏa thuận bằng cách nhập mã OTP (được cung cấp bởi BÊN CHO VAY thông qua điện thoại di động của BÊN VAY) vào Đơn đề nghị, được đăng ký điện tử bởi BÊN VAY tại trang điện tử <http://vamo.vn> khi BÊN VAY đăng ký Vay và đề xuất Đơn đề nghị của ông/bà tới BÊN CHO VAY.
4. BÊN CHO VAY chấp nhận Đơn đề nghị bằng một hành động kết thúc, ví dụ như giải ngân Khoản Vay vào tài khoản ngân hàng do BÊN VAY cung cấp.

PHẦN I. ĐƠN ĐỀ NGHỊ.

1. Đơn đề nghị này là một phần không thể thiếu của Hợp Đồng.
2. BÊN VAY đã đề xuất và các Bên đã đồng ý các thông số sau đây của Hợp Đồng.
3. Với mục đích tiêu dùng cá nhân, BÊN VAY hiện đang mong muốn vay một khoản tiền bằng VNĐ từ BÊN CHO VAY, và BÊN CHO VAY cũng có nhu cầu cho vay theo các điều khoản và điều kiện cùng các thông số cụ thể sau:
 - Khoản vay = _____ VNĐ, sau đây gọi chung là “Khoản vay”
 - Kỳ hạn vay = _____ ngày, sau đây gọi chung là “Kỳ hạn vay”
 - Khoản vay phải trả = _____ VNĐ, ngày, sau đây gọi chung là “Khoản vay phải trả”
 - Ngày giải ngân khoản vay = _____ sau đây gọi chung là “Ngày giải ngân”
 - Ngày đáo hạn = _____ sau đây gọi chung là “Thời hạn vay”
 - Tài sản cầm cố = _____ sau đây gọi chung là “Tài sản cầm cố”
4. BÊN CHO VAY đã nhận được tư vấn về các thông số liên quan đến khoản Vay cũng như đánh giá thực trạng tín dụng thông qua nền tảng trung gian tín dụng trực tuyến độc lập với thông số như sau:

Pháp nhân - **CÔNG TY TNHH VIACONTO**, Mã số đăng ký: 0315687749, Văn phòng pháp lý: Lầu 1, Tòa nhà Petroland, số 12 đường Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam, Mã Bưu chính: 700000, là một nhà trung gian tín dụng, sau đây được gọi là “CB”. Hợp Đồng tư vấn số _____/2 với BÊN VAY - CB, ngày _____, sau đây được gọi là “Hợp Đồng tư vấn”, đã được ký kết giữa các Bên.

DƯỚI SỰ CHỨNG KIẾN CỦA CÁC BÊN, những thông tin trên đã được thỏa thuận và thống nhất tại thời điểm ghi trên Hợp Đồng và được đồng ý bởi những chủ thể dưới đây:

Thay mặt và nhân danh **CÔNG TY TNHH HOÀNG KIM NHẬT**

Kết luận bằng việc giải ngân các khoản vay cho BÊN VAY theo Hợp Đồng dưới đây vào Ngày giải ngân

Họ và tên: **Trần Đình Chương**

Chức vụ: **Giám Đốc**

Thay mặt BÊN VAY

Họ và tên: _____

Ký bằng mã OTP: _____

PHẦN II. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG VAY VÀ CẦM CỐ TÀI SẢN

T&C là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng.

BÂY GIỜ, ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN DƯỚI ĐÂY ĐƯỢC THỎA THUẬN VÀ TUYÊN BỐ như sau:

1. KHOẢN VAY

1. Tùy thuộc vào các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này, BÊN CHO VAY, theo yêu cầu của BÊN VAY, đồng ý cho BÊN VAY vay một khoản tiền trị giá “Khoản vay” bằng VNĐ và BÊN VAY đồng ý vay của BÊN CHO VAY số tiền nói trên (“Khoản Vay”).

2. Nếu BÊN CHO VAY sau khi nhận được Đơn đề nghị của BÊN VAY, quyết định cho vay thấp hơn theo yêu cầu của BÊN VAY, BÊN VAY sẽ xác nhận Khoản vay mới được đề xuất bởi BÊN CHO VAY, với điều kiện là T&C khác, như được cung cấp bởi BÊN VAY tại thời điểm việc nộp Đơn đề nghị vẫn có hiệu lực và được thỏa thuận giữa các Bên, không thay đổi.

2. MỤC ĐÍCH KHOẢN VAY

1. Khoản Vay sẽ được sử dụng nhằm mục đích tiêu dùng cá nhân của BÊN VAY.

2. BÊN CHO VAY có quyền xem xét việc sử dụng Khoản vay và có quyền thu hồi Khoản vay trước hạn nếu BÊN CHO VAY nhắc nhở và BÊN VAY vẫn sử dụng Khoản vay không đúng mục đích. Bất kể Điều 2.1 trên đây, BÊN CHO VAY không chịu trách nhiệm theo dõi hoặc đảm bảo việc chỉ sử dụng Khoản vay hoặc phần nào của Khoản vay cho mục đích được nêu trong Hợp Đồng này và việc BÊN VAY không tuân thủ nghĩa vụ quy định tại Điều 2.1 sẽ không tổn hại đến bất cứ quyền hạn nào sẵn có dành cho BÊN CHO VAY.

3. THỜI HẠN VAY

1. Khoản vay sẽ có thời hạn ngày tương đương với “Kỳ hạn vay”, bắt đầu từ ngày “Ngày giải ngân” và kết thúc vào ngày của “Thời hạn vay”.

2. Căn cứ vào đề xuất của BÊN VAY, Thời hạn vay có thể được gia hạn lên đến 30 ngày (hoặc một thời hạn khác tùy vào quyết định của BÊN CHO VAY tại từng thời điểm) kể từ ngày hết Thời hạn vay. Bất kể quy định trên, BÊN CHO VAY bảo lưu quyền từ chối việc gia hạn theo Điều này tùy vào quyết định và/hoặc chính sách của BÊN CHO VAY tại từng thời điểm.

4. GIẢI NGÂN

1. Khoản Vay sẽ được BÊN CHO VAY giải ngân trực tiếp cho BÊN VAY bằng cách chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của BÊN VAY theo thông tin được mô tả trong Đơn đề nghị của Hợp Đồng này.

5. LÃI SUẤT

1. Lãi suất áp dụng đối với Khoản Vay là 18.25% một năm (“Lãi Vay”). Lãi vay được tính theo lịch trình 365 ngày trong năm. Lãi Vay sẽ được BÊN VAY thanh toán vào cuối Thời Hạn Vay bằng cách chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng được chỉ định của BÊN CHO VAY như hướng dẫn được cung cấp trong hồ sơ người dùng trên trang www.vamo.vn.

2. Lãi Vay sẽ được tính cộng dồn hàng ngày trên Khoản vay trong Kỳ hạn vay. Trong trường hợp gia hạn Khoản vay, Lãi Vay sẽ không được tính thay mặt cho BÊN CHO VAY trong thời gian gia hạn. BÊN VAY có quyền hoàn trả Khoản vay hoặc một phần của khoản vay trước Ngày đáo hạn, nhưng có nghĩa vụ hoàn trả toàn bộ Lãi vay.

3. Nếu BÊN VAY chậm trả tiền nợ gốc, thì BÊN VAY được yêu cầu trả lãi quá hạn cho khoản thanh toán chậm của Khoản vay nợ gốc cho BÊN CHO VAY với lãi suất 30% mỗi năm.

4. Nếu BÊN VAY chậm trả Lãi vay, thì BÊN VAY được yêu cầu trả lãi cho việc chậm thanh toán Lãi vay cho BÊN CHO VAY với lãi suất 10% mỗi năm

6. TÀI SẢN CẦM CỐ

1. Với mục đích đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của BÊN VAY cho BÊN CHO VAY theo Hợp Đồng này, BÊN VAY sau đây đồng ý cầm cố tài sản theo quy định tại PHẦN I của Hợp Đồng này. Mục đích của Tài sản cầm cố là để bảo đảm nghĩa vụ của BÊN VAY, bao gồm, nhưng không giới hạn Khoản vay, Lãi vay cộng dồn, các khoản phí khác như phí cho việc bảo quản, thu thập, xử lý Tài sản cầm cố và các khoản thanh toán đến hạn khác cho BÊN CHO VAY theo Hợp Đồng này và văn bản khác (nếu có)
2. BÊN VAY theo đây cam kết rằng Tài sản cầm cố thuộc quyền sở hữu hợp pháp, không bị tranh chấp bởi bất kỳ bên thứ ba nào, cũng không hay bị cầm cố, thế chấp, đảm bảo cho các nghĩa vụ đối với bất kỳ bên nào khác, ngoại trừ BÊN CHO VAY.
3. BÊN VAY giao Tài sản cầm cố và các giấy tờ pháp lý bản gốc chứng minh quyền sở hữu của BÊN VAY đối với Tài sản cầm cố cho BÊN CHO VAY hoặc bên thứ ba do BÊN CHO VAY chỉ định, khi nhận được yêu cầu của BÊN CHO VAY, tại bất kỳ thời điểm nào trong Thời hạn vay.
4. Các Bên đồng ý và thừa nhận rằng ngay khi và bất cứ lúc nào sau khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm theo quy định tại Khoản 13.1 dưới đây, BÊN CHO VAY có quyền chấm dứt Hợp Đồng này và xử lý Tài sản cầm cố theo bất kỳ cách nào được pháp luật cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn ở: Đấu giá, BÊN CHO VAY hoặc bên thứ ba do BÊN CHO VAY chỉ định bán Tài sản cầm cố (không có thủ tục đấu giá). BÊN CHO VAY hoặc bên thứ ba do BÊN CHO VAY chỉ định có quyền nhận Tài sản cầm cố thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ của BÊN VAY, nếu được BÊN CHO VAY quyết định.
5. Các Bên đồng ý rằng giá của Tài sản cầm cố khi xử lý Tài sản cầm cố sẽ được đơn phương quyết định bởi BÊN CHO VAY.

7. CHI PHÍ KHÁC

1. BÊN VAY sau đây xác nhận với BÊN CHO VAY về việc BÊN VAY chịu trách nhiệm và thực hiện chi trả các chi phí liên quan đến khoản vay đã nhận từ BÊN CHO VAY và khoản phí tư vấn mà BÊN VAY đã sử dụng theo Hợp Đồng Tư vấn ký kết giữa BÊN VAY và CB.
2. Tất cả các khoản thanh toán từ BÊN VAY tới BÊN CHO VAY nếu cao hơn trách nhiệm của BÊN VAY đối với BÊN CHO VAY sẽ được coi như khoản thanh toán tạm ứng của BÊN VAY (“Thanh toán tạm ứng”)
3. BÊN CHO VAY thay mặt BÊN VAY phải chuyển khoản toàn bộ khoản Thanh toán tạm ứng cho CB.

8. THANH TOÁN CHO BÊN CHO VAY

1. Không ảnh hưởng đến quyền yêu cầu hoàn trả Khoản vay của BÊN CHO VAY khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm theo quy định tại Điều 13.1, Khoản Vay và Lãi vay cộng dồn sẽ được hoàn trả đầy đủ trong Thời hạn vay.
2. Việc hoàn trả Khoản Vay và Lãi vay cộng dồn cũng như những khoản thanh toán đến hạn của BÊN VAY cho CB sẽ được thực hiện theo hướng dẫn được cung cấp trong hồ sơ người dùng trên trang <http://vamo.vn>.
3. BÊN VAY được quyền hoàn trả Khoản Vay trước hạn tại bất kỳ thời điểm nào kể từ ngày giải ngân Khoản Vay. Lãi Vay và các khoản phí khác (nếu có) sẽ được tính theo toàn bộ Kỳ hạn vay.
4. Tùy thuộc chính sách của BÊN CHO VAY tại từng thời điểm, các khoản thanh toán của BÊN VAY sẽ được dùng để thanh toán cho các khoản theo thứ tự ưu tiên như sau:
 - i. Lãi quá hạn; ii. Lãi vay; iii. Khoản Vay (nợ gốc); iv. Khoản thanh toán khác.

10. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN CHO VAY

1. BÊN CHO VAY có toàn quyền quyết định về việc giải ngân hoặc không giải ngân Khoản Vay cho BÊN VAY vào Ngày giải ngân khoản vay. Việc thông báo chấp thuận giải ngân hoặc không giải ngân sẽ được gửi cho BÊN VAY thông qua một trong các hình thức sau: điện thoại, tin nhắn, thư điện tử, văn bản thông báo, hoặc được phản ánh vào hồ sơ cá nhân của BÊN VAY tại website <http://vamo.vn>. Nếu BÊN VAY đã giao Tài sản cầm cố và tài liệu đi kèm

Tài sản cầm cố (nếu có) cho BÊN CHO VAY, BÊN CHO VAY sẽ trả lại cho BÊN VAY, trong trường hợp Khoản vay không được giải ngân.

2. BÊN CHO VAY có quyền yêu cầu BÊN VAY thanh toán đầy đủ các khoản đến hạn phải trả theo Hợp Đồng này và/hoặc bổ sung, thay thế Khoản vay bằng bất kỳ tài sản khác để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán theo Hợp Đồng này vào bất kỳ thời điểm nào mà BÊN CHO VAY cho là cần thiết.

3. BÊN CHO VAY có quyền yêu cầu BÊN VAY cung cấp và/hoặc bổ sung và/hoặc xuất trình bằng chứng về quyền sở hữu của BÊN VAY và/hoặc nguồn gốc đối với các Tài sản cầm cố.

4. BÊN CHO VAY có quyền yêu cầu BÊN VAY bồi thường về những thiệt hại, trách nhiệm, kiện đòi, mất mát, hư tổn, chi phí có liên quan tới hoặc phát sinh từ các giao dịch giữa hai bên theo Hợp Đồng này, bao gồm nhưng không giới hạn tới Khoản Vay và các Tài sản cầm cố.

5. BÊN CHO VAY có quyền xử lý dữ liệu cá nhân của BÊN VAY và tiết lộ cho các công ty liên quan của BÊN CHO VAY hoặc/và bên thứ ba khi cần thiết cho việc duy trì và phục vụ đối với Khoản Vay hoặc trong trường hợp bù đắp Khoản vay thông qua các công ty thu hồi nợ.

6. BÊN CHO VAY chịu trách nhiệm tuân thủ các Điều khoản và Điều kiện trong Hợp Đồng này.

7. BÊN CHO VAY có thể tự mình hoặc ủy quyền cho bên thứ ba yêu cầu bồi thường theo Hợp Đồng này như luật định.

8. BÊN CHO VAY có quyền cấp chiết khấu cùng với thông tin tài chính được cập nhật thể hiện khoản phải trả có và không có chiết khấu. Chiết khấu là 100% trên Lãi Vay của Hợp đồng nếu BÊN VAY thực hiện đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ của mình theo quy định tại Hợp đồng này được áp dụng đối với Khoản Vay tại Hợp đồng này hoặc các khoản vay tiếp theo của BÊN VAY tùy thuộc vào quyết định của BÊN CHO VAY.

11. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN VAY

1. BÊN VAY được quyền yêu cầu BÊN CHO VAY giải ngân Khoản Vay nếu các Bên đã giao kết Hợp Đồng này.

2. BÊN VAY có trách nhiệm thực hiện đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ của mình theo quy định của Hợp Đồng này.

3. BÊN VAY có trách nhiệm cung cấp và xuất trình bản gốc chứng từ chứng minh quyền sở hữu/nguồn gốc Tài sản cầm cố khi được BÊN CHO VAY và/hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

4. BÊN VAY có trách nhiệm thông báo cho BÊN CHO VAY về quyền của người thứ ba đối với Tài sản cầm cố, nếu có.

5. BÊN VAY cam kết trong hiệu lực của Hợp Đồng, BÊN VAY sẽ:

a. Chuyển/trao các tài liệu liên quan đến Tài sản cầm cố cho BÊN CHO VAY, trừ khi có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định khác.

b. thông báo cho BÊN CHO VAY về bất kỳ quyền của bên thứ ba nào đối với Tài sản cầm cố (nếu có). Trong trường hợp không cung cấp thông báo như vậy, BÊN CHO VAY (với tư cách là bên nhận cầm cố) sẽ có quyền hủy bỏ Hợp Đồng này và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

6. BÊN VAY cam kết vô điều kiện và không hủy ngang về việc chịu trách nhiệm và bồi thường cho BÊN CHO VAY toàn bộ các chi phí kiện đòi, chi phí thiệt hại, mất mát, hư tổn, và các chi phí khác có liên quan tới hoặc phát sinh từ các giao dịch giữa hai Bên theo Hợp Đồng này, bao gồm nhưng không giới hạn tới Khoản Vay, và các Tài sản cầm cố.

7. Bằng Hợp Đồng này, BÊN VAY cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật và BÊN CHO VAY về những lời cam kết dưới đây:

a. Tuân thủ trên tất cả các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến việc thực hiện các nghĩa vụ của BÊN VAY theo các quy định trong Hợp Đồng này và các thỏa thuận liên quan.

- b. Bất kỳ thông tin do BÊN VAY cung cấp cho BÊN CHO VAY theo Hợp Đồng này là đúng và chính xác.
- c. BÊN VAY chịu trách nhiệm đối với bất kỳ yêu cầu, thông báo, xác nhận nào được thực hiện thông qua điện thoại của BÊN VAY (số điện thoại được thể hiện trong phần mở đầu của Hợp Đồng này) và đồng ý rằng các yêu cầu, thông báo, xác nhận đó sẽ xác lập trách nhiệm pháp lý và có hiệu lực ràng buộc đối với BÊN VAY theo Hợp Đồng này.
- d. Nếu có sự thay đổi nào về bất kỳ thông tin nào của BÊN VAY đã tuyên bố trong Hợp Đồng này (bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin liên quan như số điện thoại, email, địa chỉ cư trú, và bất kỳ thông tin nào khác có khả năng làm ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của BÊN VAY), BÊN VAY theo đây cam kết và có trách nhiệm thông báo cho BÊN CHO VAY ngay khi có sự thay đổi.
- e. Tài sản cầm cố thuộc quyền sở hữu hợp pháp của BÊN VAY, hiện không có tranh chấp; không bị bất cứ cá nhân, tổ chức hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật. Các Tài sản cầm cố có nguồn gốc hợp pháp và hiện đang không được thế chấp, cầm cố, bảo lãnh ở bất kỳ nơi nào khác cho bất cứ bên thứ ba nào.
- f. Việc giao kết Hợp Đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc bị ép buộc.

12. PHƯƠNG THỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Hợp Đồng này được ký kết và thực hiện điện tử. BÊN VAY sẽ được coi là đã ký Hợp Đồng bằng chữ ký điện tử khi nhập mã OTP bao gồm chuỗi các chữ số được cung cấp tới số điện thoại của BÊN VAY dưới dạng tin nhắn SMS tại thời điểm điền Đơn đề nghị qua trang web <http://www.vamo.vn>. BÊN CHO VAY được coi là đã ký điện tử Hợp Đồng này khi Khoản vay được giải ngân cho BÊN VAY.

2. Theo đó, BÊN VAY xác nhận rằng họ đã đọc, hiểu, đồng ý và bị ràng buộc pháp lý với Hợp Đồng này cũng như nội dung và biểu mẫu được thể hiện trong tất cả các loại tài liệu được gửi bởi BÊN CHO VAY hoặc bất kỳ bên thứ ba nào do BÊN CHO VAY chỉ định cho BÊN VAY bằng một trong các phương thức sau: điện thoại, tin nhắn văn bản, e-mail, thông báo bằng văn bản cho BÊN VAY theo địa chỉ được BÊN VAY đăng ký khi bắt đầu Hợp Đồng này hoặc thông qua hồ sơ cá nhân của BÊN VAY tại trang điện tử <http://www.vamo.vn>.

13. CÁC SỰ KIỆN VI PHẠM

1. Các trường hợp bị coi là Sự Kiện Vi Phạm:

- a. nếu BÊN VAY không thanh toán cho BÊN CHO VAY các khoản tiền: Khoản Vay (nợ gốc), Lãi vay quá hạn, và/hoặc bất kỳ khoản tiền khác được quy định trong Hợp Đồng này khi đến hạn thanh toán, bất kể có yêu cầu chính thức của BÊN CHO VAY hay không; và/ hoặc
- b. nếu BÊN VAY vi phạm hoặc có dấu hiệu vi phạm bất cứ thỏa thuận, quy định, điều khoản, ràng buộc, điều kiện hoặc cam kết nào quy định tại Hợp Đồng này mà đó là nghĩa vụ mà BÊN VAY phải tuân thủ và thực hiện (nếu có khả năng khắc phục) mà BÊN CHO VAY cho rằng BÊN VAY không khắc phục trong vòng 3 (ba) ngày kể từ ngày nhận thông báo của BÊN CHO VAY; và/ hoặc
- c. bất cứ giấy phép, sự cho phép, sự chấp thuận, đồng ý, chỉ đạo hoặc miễn trừ hoặc tài liệu đã nộp cho cơ quan nhà nước có liên quan đến Hợp Đồng này bị thu hồi, giữ lại, chỉnh sửa, hoặc tạm ngưng hiệu lực; và/ hoặc
- d. nếu việc thực hiện hoặc tuân thủ một hoặc nhiều nghĩa vụ tương ứng của BÊN VAY trong Hợp Đồng này làm cho BÊN VAY sẽ hoặc trở nên trái pháp luật; và/ hoặc
- e. nếu Hợp Đồng này làm chấm dứt nghĩa vụ hợp pháp, hợp lệ của BÊN VAY với bất cứ lý do nào; và/ hoặc
- f. nếu BÊN VAY bị chết hoặc mất năng lực hành vi dân sự; và/ hoặc
- g. nếu bất cứ sự kiện nào hoặc một loạt các sự kiện xảy ra mà theo quan điểm của BÊN CHO VAY là có thể ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến tình hình tài chính của BÊN VAY; và/ hoặc
- h. nếu bất cứ khẳng định hoặc tuyên bố nào do BÊN VAY đưa ra hoặc được coi là đưa ra trong Hợp Đồng này hoặc trong một thỏa thuận/ văn bản có liên quan tới giao dịch giữa BÊN CHO VAY và BÊN VAY bị sai lệch trên bất cứ phương diện trọng yếu nào tại thời điểm đưa ra hoặc coi là bị đưa ra; và/ hoặc

i. Nếu BÊN VAY mất khả năng thanh toán, không thể thanh toán được nợ khi đến hạn, chấm dứt, tạm ngưng hoặc đe dọa chấm dứt hoặc tạm ngưng thanh toán toàn bộ hoặc một phần Khoản Vay, bắt đầu tiến hành đàm phán hoặc thực hiện các thủ tục hoặc các bước nhằm điều chỉnh, thay đổi thứ tự thanh toán hoặc hoãn các khoản nợ (hoặc bất cứ phần nào của các khoản nợ mà BÊN VAY không thể trả khi đến hạn), hoặc dự kiến hoặc chuyển nhượng hoặc thu xếp hoặc thỏa thuận với hay vì lợi ích của các chủ nợ, hoặc tạm ngưng hoặc đe dọa tạm ngưng thực hiện toàn bộ hoặc một phần công việc kinh doanh hoặc một thỏa thuận hoặc thông báo hoãn nghĩa vụ liên quan hoặc ảnh hưởng đến toàn bộ hoặc một phần các khoản nợ của BÊN VAY; và/ hoặc

j. Nếu có bất cứ sự thay đổi nào về pháp luật Việt Nam ảnh hưởng đến việc xem xét tiếp tục cho vay của BÊN CHO VAY.

2. Nếu Sự Kiện Vi Phạm xảy ra hoặc tại bất kỳ thời điểm nào sau khi Sự Kiện Vi Phạm xảy ra thì toàn bộ các khoản nợ gốc của Khoản Vay, và các khoản tiền phát sinh khác (như nợ gốc, lãi vay, tiền lãi quá hạn, phí, tiền hoa hồng, hay các khoản khác) tại thời điểm tương ứng theo Hợp Đồng này sẽ đến hạn thanh toán và phải được BÊN VAY trả ngay lập tức và BÊN CHO VAY ngay lập tức sẽ được quyền yêu cầu BÊN VAY thanh toán các khoản vừa nêu và thực hiện các quyền và quyền lực ngay khi quyền hợp pháp của mình bị vi phạm theo quy định tại Hợp Đồng này và quy định của pháp luật mà không cần thông báo hoặc có sự đồng ý trước của BÊN VAY.

3. Yêu cầu thanh toán nợ gốc, lãi và tất cả các khoản tiền khác đến hạn thanh toán theo Điều 13.2 trên đây có thể được thông báo bằng văn bản bởi BÊN CHO VAY yêu cầu BÊN VAY thanh toán trong vòng ba (5) ngày kể từ ngày BÊN CHO VAY thông báo.

4. BÊN CHO VAY có quyền, theo quyết định của BÊN CHO VAY và tùy theo pháp luật địa phương quy định, chấm dứt Hợp Đồng này khi có Sự Kiện Vi Phạm.

14. THÔNG BÁO

1. Tùy thuộc vào lựa chọn của BÊN VAY, BÊN VAY có thể đăng ký với BÊN CHO VAY hoặc Đối tác do BÊN CHO VAY chỉ định về Phương Thức Đăng Ký Giao Dịch để nhận bộ tài liệu liên quan đến việc ký kết và thực hiện Hợp Đồng này như quy định tại Điều 12.2 trên đây.

2. Trong phạm vi của Hợp Đồng này, “Thông Báo Đến BÊN VAY” có nghĩa là các thông báo/ chấp thuận/ xác nhận hợp lệ (tùy từng trường hợp) của BÊN CHO VAY gửi cho BÊN VAY về các nội dung nhất định, được tham chiếu theo Hợp Đồng này, được thực hiện qua một trong các Phương Thức Đăng Ký Giao Dịch mà BÊN VAY đã đăng ký trước với BÊN CHO VAY, chẳng hạn như:

a. tin nhắn gửi đi từ tổng đài tin nhắn “VAMO” (hoặc thương hiệu, tên gọi khác theo quyết định của BÊN CHO VAY trong từng thời kỳ) đến số điện thoại di động của BÊN VAY được nêu tại phần đầu của Hợp Đồng này; hoặc

b. gọi điện thoại trực tiếp từ Trung tâm dịch vụ khách hàng số 1900 6334 82 (hoặc số điện thoại khác mà BÊN CHO VAY có thể thay đổi tùy từng thời điểm và được cập nhật trên website <http://vamo.vn> và hoặc website khác do BÊN CHO VAY chỉ định đến số điện thoại di động của BÊN VAY được nêu tại Phần I của Hợp Đồng này; hoặc

c. một thư điện tử (email) được gửi trực tiếp đến địa chỉ thư điện tử (email) của BÊN VAY được nêu tại Phần I của Hợp Đồng này.

3. Trong trường hợp Thông Báo đến BÊN VAY vì lý do nào đó có thể có một hoặc một vài thông tin bị lỗi và/ hoặc sai sót, thì BÊN CHO VAY bảo lưu quyền đính chính, chỉnh sửa lại thông tin đó bằng việc gửi lại một Thông Báo khác đến BÊN VAY trong vòng bảy (7) ngày làm việc sau đó.

15. PHÁP LUẬT VÀ THẨM QUYỀN XÉT XỬ

1. Hợp Đồng này sẽ được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

2. Trong trường hợp có tranh chấp, không thỏa thuận được, và mâu thuẫn giữa các Bên phát sinh hoặc liên quan đến việc diễn giải hoặc thực hiện Hợp Đồng này, các Bên sẽ giải quyết tranh chấp bằng cách thương lượng hòa giải trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày một Bên gửi thông báo cho Bên kia về việc tranh chấp, không thỏa thuận được,

hoặc mâu thuẫn. Trong trường hợp không thể thương lượng, tranh chấp sẽ được tòa án có thẩm quyền của Việt Nam giải quyết.

16. HIỆU LỰC

1. Các Bên tại đây thừa nhận và đồng ý không hủy ngang

a. Hợp Đồng này được thực hiện thông qua internet, cụ thể, qua website <http://vamo.vn> đã được đăng ký và cấp phép bởi cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền và xác nhận qua thư điện tử (email) và số điện thoại đã đăng ký ở phần đầu của Hợp Đồng này.

b. Các Bên được quyền ký kết bằng chữ ký điện tử, phát sinh hiệu lực, có giá trị pháp lý và ràng buộc các Bên.

2. Trong phạm vi cho phép của pháp luật Việt Nam, Hợp Đồng này sẽ có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị ràng buộc các Bên cho đến khi Khoản Vay, Lãi Vay và các khoản thanh toán đến hạn được BÊN VAY hoàn trả cho BÊN CHO VAY.

3. Tại mọi thời điểm, nếu bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng này bị hoặc trở nên vô hiệu hoặc không thể thực hiện do quy định của pháp luật của bất cứ lãnh thổ tài phán nào thì các giá trị, hiệu lực pháp lý và thực hiện của các điều khoản còn lại không bị ảnh hưởng dưới mọi hình thức.

4. Hợp Đồng này được ký kết bằng tiếng Việt và tiếng Anh, trong trường hợp có sự không thống nhất giữa bản tiếng Anh và tiếng Việt thì bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.